UBND TỈNH LẠNG SƠN **SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 60 /KH-SDTTG	*Lạng Sơn, ngày 18 tháng 4 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 06/4/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn thực hiện Nghị quyết số 263/2025/QH15 ngày 11/12/2025 về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội khoá XIV và khoá XV về giám sát chuyên đề và chất vấn; Nghị quyết số 265/2025/QH15 ngày 11/12/2025 về Kỳ họp thứ 10 của Quốc hội khoá XV

Thực hiện Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 06/4/2026 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 263/2025/QH15 ngày 11/12/2025 về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội khoá XIV và khoá XV về giám sát chuyên đề và chất vấn; Nghị quyết số 265/2025/QH15 ngày 11/12/2025 về Kỳ họp thứ 10 của Quốc hội khoá XV; Sở Dân tộc và Tôn giáo xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ tại mục 11 lĩnh vực dân tộc của Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 06/4/2026 của UBND tỉnh thành các nội dung, giải pháp thiết thực, phù hợp với đặc điểm vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS), miền núi và khu vực biên giới của tỉnh Lạng Sơn.

Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác dân tộc và tôn giáo; bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và ổn định tình hình tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực dân tộc và tôn giáo; đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC), chuyển đổi số (CĐS), tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện chính sách; góp phần cải thiện toàn diện đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Quán triệt, triển khai đầy đủ, nghiêm túc các nhiệm vụ về công tác dân tộc và tôn giáo; xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện, trách nhiệm của từng phòng thuộc sở.

Việc triển khai phải đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với đặc điểm vùng đồng bào DTTS, miền núi, khu vực biên giới; gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và giữ vững ổn định tình hình tôn giáo trên địa bàn.

Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa Sở Dân tộc và Tôn giáo với các sở, ban, ngành, địa phương; phát huy vai trò của hệ thống chính trị cơ sở, người có uy tín (NCUT) trong đồng bào DTTS và chức sắc, chức việc tôn giáo trong quá trình tổ chức thực hiện.

Đẩy mạnh cải CCHC, ứng dụng công nghệ thông tin, CĐS trong quản lý và triển khai chính sách; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng chính sách, nâng cao hiệu quả phục vụ người dân.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý các vấn đề phát sinh từ cơ sở; bảo đảm các chính sách dân tộc và tôn giáo được thực hiện hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức rà soát, đánh giá, tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh; làm rõ kết quả đạt được, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm.

Đơn vị chủ trì: Phòng Chính sách.

Đơn vị phối hợp: Phòng Dân tộc và Tôn giáo; Văn phòng sở; các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường.

Thời gian: Quý III năm 2026.

2. Chủ động tham mưu tổ chức triển khai các chương trình, chính sách dân tộc giai đoạn 2026 – 2030 theo định hướng của trung ương và của tỉnh; tập trung thực hiện hiệu quả hợp phần 2 các chính sách đặc thù phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN; lồng ghép với các chương trình giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện tại cơ sở.

Đơn vị chủ trì: Phòng Chính sách.

Đơn vị phối hợp: Phòng Dân tộc và Tôn giáo; Văn phòng sở; các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường.

Thời gian: Thường xuyên.

3. Thực hiện chính sách an sinh xã hội vùng đồng bào DTTS: Phối hợp thực hiện các chính sách hỗ trợ về y tế, giáo dục, tín dụng ưu đãi và xây dựng nhà ở, góp phần bảo đảm quyền lợi cho đồng bào DTTS, ưu tiên vùng đặc biệt khó khăn, biên giới.

Đơn vị chủ trì: Phòng Chính sách.

Đơn vị phối hợp: Phòng Dân tộc và Tôn giáo; Văn phòng sở; các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường.

Thời gian: Thường xuyên.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác dân tộc và tôn giáo: Xây dựng, quản lý, cập nhật cơ sở dữ liệu về dân tộc, tôn giáo trên địa bàn tỉnh; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, theo dõi, đánh giá chính sách; nâng cao tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng sở.

Đơn vị phối hợp: Phòng Dân tộc và Tôn giáo; Phòng Chính sách; các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường.

Thời gian: 2026–2028.

5. Hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS: Phối hợp thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế, nhân rộng mô hình hiệu quả; khuyến khích phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác tại vùng DTTS; lồng ghép các nguồn lực để nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững.

Đơn vị chủ trì: Phòng Chính sách.

Đơn vị phối hợp: Phòng Dân tộc và Tôn giáo; Văn phòng sở; các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường.

Thời gian: Thường xuyên.

6. Phối hợp tổ chức các hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; phát triển du lịch cộng đồng, du lịch văn hóa gắn với sinh kế cho người dân; lồng ghép với các chương trình phát triển văn hóa, du lịch của tỉnh.

Đơn vị chủ trì: Phòng Dân tộc và Tôn giáo.

Đơn vị phối hợp: Phòng Chính sách; Văn phòng sở; các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường.

Thời gian: Thường xuyên.

7. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là các luật, nghị quyết mới liên quan đến lĩnh vực dân tộc, tôn giáo; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, phù hợp với đồng bào DTTS, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới; phát huy vai trò NCUT, chức sắc, chức việc tôn giáo.

Đơn vị chủ trì: Phòng Dân tộc và Tôn giáo.

Đơn vị phối hợp: Văn phòng sở; Phòng Chính sách; các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường.

Thời gian: Thường xuyên.

8. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách dân tộc, tôn giáo tại cơ sở; kịp thời phát hiện, hướng dẫn xử lý khó khăn, vướng mắc; tham mưu đề xuất điều chỉnh chính sách khi cần thiết.

Đơn vị chủ trì: Phòng Dân tộc và Tôn giáo.

Đơn vị phối hợp: Văn phòng sở; Phòng Chính sách; các sở, ngành liên quan; UBND các xã.

Thời gian: Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Dân tộc và Tôn giáo

Là đầu mối tham mưu, chủ trì theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các phòng, đơn vị và UBND các xã triển khai thực hiện Kế hoạch. Chủ trì tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất gửi UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Văn phòng sở

Bảo đảm điều kiện phục vụ triển khai Kế hoạch; phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, tổng hợp thông tin. Tham mưu công tác CCHC, ứng dụng công nghệ thông tin, CĐS; bảo đảm chế độ thông tin, lưu trữ hồ sơ, tài liệu.

3. Các phòng thuộc sở

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, chủ động tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 06/4/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn thực hiện Nghị quyết số 263/2025/QH15 ngày 11/12/2025 về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội khoá XIV và khoá XV về giám sát chuyên đề và chất vấn; Nghị quyết số 265/2025/QH15 ngày 11/12/2025 về Kỳ họp thứ 10 của Quốc hội khoá XV của Sở Dân tộc và Tôn giáo./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo sở;
- UBND các xã, phường;
- Các phòng thuộc sở;
- Phòng VH-XH các xã, phường;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO
TỈNH LẠNG SƠN

Lâm Văn Viên